

Ngày 10/01/2018

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HKT: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

HKT - CTCP Chè Hiệp Khánh - Ngày 18/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015 và 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 19/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10% (mỗi năm là 5%).

VCS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

VCS - CTCP Vicostone - Ngày 12/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 18/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 09/3/2018.

MBB: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%

MBB - Ngân hàng TMCP Quân Đội - Ngày 17/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 18/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/1/2018.

TCO: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

TCO - CTCP Vận tải đa phương thức Duyên Hải – Chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 19/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 08/2.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

3 ngân hàng cam kết giảm lãi suất cho vay

Theo đó, ông Trịnh Ngọc Khánh – Chủ tịch HĐQT Agribank cho biết, thực hiện chỉ đạo của Thống đốc NHNN, năm 2018 Agribank tiếp tục triển khai gói hỗ trợ lãi suất cho nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Và bắt đầu từ ngày 10/1/2018, Agribank thực hiện giảm 0,5% lãi suất cho vay cả ngắn hạn và trung hạn cho các đối tượng theo hướng dẫn của NHNN và các doanh nghiệp được xếp loại A. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2018/1/10/787969/3-ngan-hang-cam-ket-giam-lai-suat-cho-vay.aspx>

Việt Nam tiêu thụ gần 273.000 ô tô năm 2017, thua xa kỳ vọng

Theo báo cáo của Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA), doanh số tháng 12/2017 của toàn thị trường đạt 27.882 xe, giảm 16% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng 13% so với tháng 11. Trong đó bao gồm 14.621 xe du lịch; 11.889 xe thương mại và 1.372 xe chuyên dụng. Doanh số xe du lịch tăng 14%; xe thương mại tăng 13% và xe chuyên dụng giảm 6% so với tháng trước. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2018/1/10/787977/viet-nam-tieu-thu-gan-273-000-o-to-nam-2017-thua-xa-ky-vong.aspx>

Ngày 10/01: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.425 đồng, tăng 9 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 10/1 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.425 đồng, tăng tiếp 9 đồng so với mức công bố sáng qua. Đây là phiên thứ hai liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh tăng. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, ba ngân hàng Vietcombank, Vietinbank và BIDV vẫn đang niêm yết USD ở mức 22.675-22.755 đồng, không đổi so với mức khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 10/01: Giá vàng SJC ở mức 36,49 - 36,57 triệu đồng/lượng

Mở cửa phiên sáng nay (10/1), Tập đoàn DOJI niêm yết giá vàng miếng tại Hà Nội ở mức 36,49 – 36,57 triệu đồng/lượng (mua vào – bán ra). So với phiên trước, giá vàng được điều chỉnh tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào khiến mức chênh lệch giá mua - bán thu hẹp còn 80.000 đồng/lượng. Trên thị trường quốc tế, sự phục hồi của giá đồng USD đã khiến giá vàng rơi nhanh sau chuỗi tăng giá liên tiếp các tuần qua. Hiện trên sàn Kitco, giá vàng đang giao dịch ở mức 1.311,50 – 1.312,50 USD/ounce. Giá vàng Comex giao kỳ hạn tháng 2 giảm 7,30 USD/ounce xuống còn 1.313.10 USD/ounce.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 102.80	25,385.80
	Nasdaq	↑ 6.19	7,163.58
	S&P 500	↑ 3.58	2,751.29
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 11.18	7,742.20
	DAX	↓ -26.42	13,359.17
	CAC 40	↓ -0.28	5,523.66
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -61.79	23,788.20
	Hang Seng	↑ 62.31	31,073.72
	Shanghai	↑ 8.24	3,422.14

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 10/01/2018

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 09/01: Chỉ số Dow Jones tăng 0.41%, lên 25,385.8 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tiến 102.8 điểm (tương đương 0.41%) lên 25,385.8 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 3.58 điểm (tương đương 0.13%) lên 2,751.29 điểm và chỉ số Nasdaq Composite nhích 6.19 điểm (tương đương 0.09%) lên 7,163.58 điểm. Số cổ phiếu giảm vượt số cổ phiếu tăng trên sàn New York theo tỷ lệ 1.41:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này là 1.19:1.

Ngày 09/01: Dầu WTI tăng 2%, lên 62.96 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 2 trên sàn Nymex tiến 1.23 USD (tương đương 2%) lên 62.96 USD/thùng, sau khi chạm mức 63.24 USD/thùng. Đây cũng là mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 09/12/2014, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 3 trên sàn Luân Đôn cộng 1.04 USD (tương đương 1.5%) lên 68.82 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ tháng 12/2014.

Ngày 10/01/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↑ **+4,55/+0,44%**

 Giá trị (điểm) ↑ **1,038.11**

 Khối lượng (cp) **375,086,613**

 Giá trị (tỷ đồng) **9,212.58**

 Số cp tăng giá ↑ **175**

 Số cp giảm giá ↓ **126**

 Số cp đứng giá → **49**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PTC	6.4	6.4	6.4	6	22,290	↑ 7.0%
KPF	39.8	39.8	39.8	39	44,530	↑ 7.0%
PVD	28.4	28.4	28.4	27.3	5,252,120	↑ 7.0%
PIT	5.7	5.7	5.7	5.7	180	↑ 7.0%
VRC	17.2	18.4	18.4	17.2	906,770	↑ 7.0%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↓ **-0,22/-0,18%**

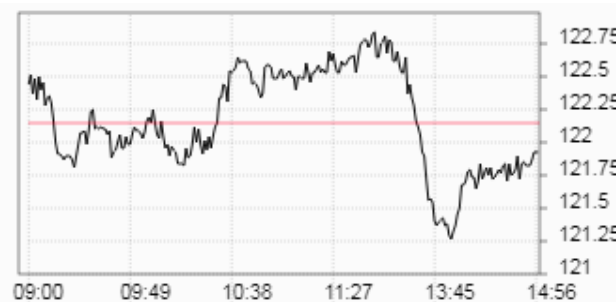
 Giá trị (điểm) ↓ **121.93**

 Khối lượng (cp) **89,220,835**

 Giá trị (tỷ đồng) **1,389.18**

 Số cp tăng giá ↑ **96**

 Số cp giảm giá ↓ **91**

 Số cp đứng giá → **194**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PIV	7	7.7	7.7	6.9	1,304,300	↑ 10.0%
HKT	3.1	3.3	3.3	3.1	18,100	↑ 10.0%
TV3	43.7	53.3	53.3	43.7	20,236	↑ 9.9%
DST	7.1	7.8	7.8	7	2,487,920	↑ 9.9%
AMC	24.7	24.7	24.7	24.7	7,000	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	30,616,131	1,124,865
BÁN	24,679,141	1,504,791
MUA - BÁN	5,936,990	-379,926

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 10/01, khối ngoại mua ròng hơn 453 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 6,3 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 30,6 triệu cổ phiếu (trị giá 1.482 tỷ đồng) và bán ra hơn 24,6 triệu cổ phiếu (trị giá 1.030 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 1,1 triệu cổ phiếu (trị giá 22,3 tỷ đồng) và bán ra gần 1,5 triệu cổ phiếu (trị giá 28,7 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 10/01/2018

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 09/01/2017): 2,786,235.00 tỷ đồng

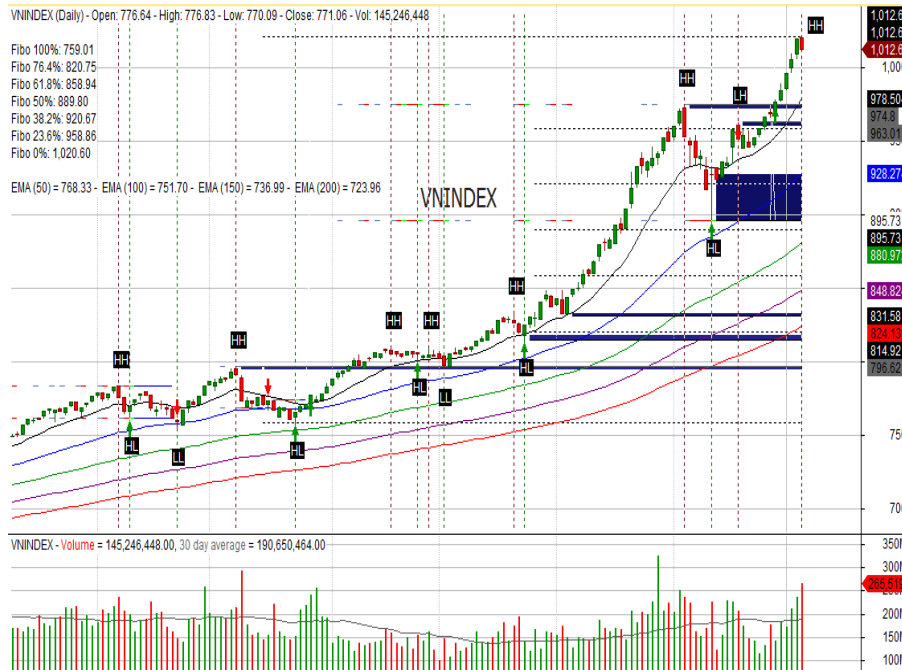
Giá trị VN-INDEX (Ngày 09/01/2017): 1,033.56 điểm

Cập nhật ngày 10/01/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.8%	1,451,453,429	207	211	4.0	1.9%	902,750	2.15
VIC	7.6%	2,637,707,954	80.6	80.8	0.2	0.3%	3,525,280	0.20
VCB	7.6%	3,597,768,575	58.5	58	-0.5	-0.9%	2,842,830	-0.67
GAS	7.0%	1,913,950,000	102	103	1.0	1.0%	904,540	0.71
SAB	6.0%	641,281,186	261	259.5	-1.5	-0.6%	82,190	-0.36
PLX	3.9%	1,293,878,081	83.1	85	1.9	2.3%	1,428,940	0.91
MSN	3.7%	1,157,373,974	90	87	-3.0	-3.3%	691,140	-1.29
CTG	3.4%	3,723,404,556	25.7	25.5	-0.2	-0.8%	9,619,750	-0.28
BID	3.4%	3,418,715,334	27.4	27.45	0.1	0.2%	2,817,750	0.06
VRE	3.2%	1,901,078,733	47	49.8	2.8	6.0%	3,018,830	1.98
HPG	2.9%	1,517,079,000	52.9	51.7	-1.2	-2.3%	6,231,980	-0.68
ROS	2.9%	472,999,999	168.8	162.5	-6.3	-3.7%	1,707,050	-1.10
VJC	2.4%	451,343,284	147.5	146.6	-0.9	-0.6%	714,190	-0.15
VPB	2.3%	1,332,689,035	47.9	48	0.1	0.2%	4,193,390	0.05
MBB	1.8%	1,815,505,363	27.7	27.75	0.1	0.2%	6,605,410	0.03
BVH	1.7%	680,471,434	71.3	70.4	-0.9	-1.3%	679,730	-0.23
NVL	1.6%	622,828,788	72	73	1.0	1.4%	1,788,010	0.23
MWG	1.5%	307,765,789	131.5	132.7	1.2	0.9%	726,350	0.14
BHN	1.2%	231,800,000	143.5	147.5	4.0	2.8%	52,470	0.34
FPT	1.2%	530,961,105	62.1	61.5	-0.6	-1.0%	2,610,670	-0.12

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

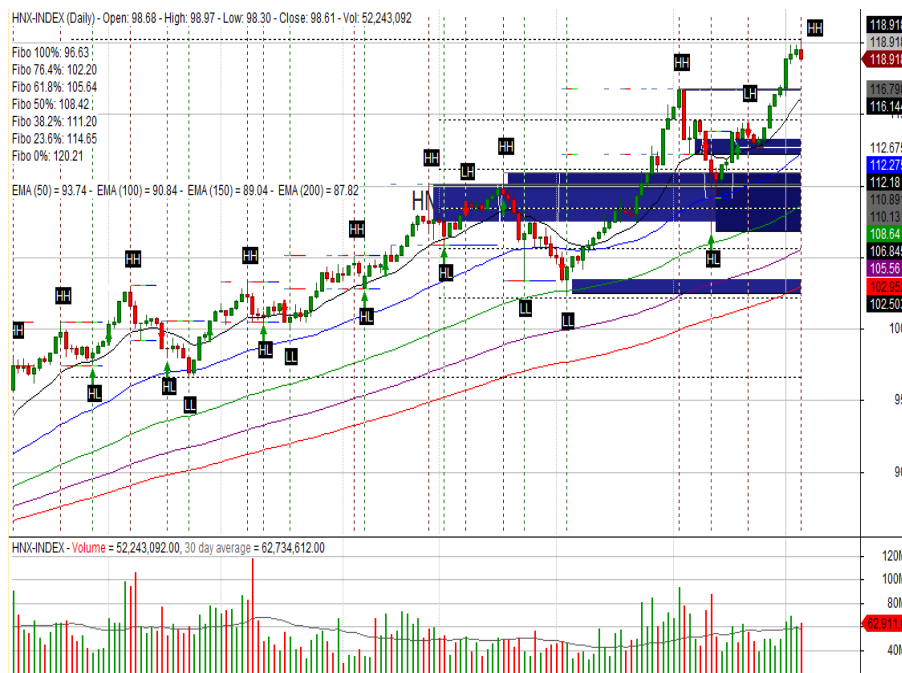
Ngày 10/01/2018

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 1.020 - 1.030 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.040 - 1.050

HNX-INDEX


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 120.0 - 121.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 122.0 - 123.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.040 - 1.050 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.020 - 1.030 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 1.020. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 1.000 - 1.010 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.040 - 1.050 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.060 - 1.070 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 120.0 - 121.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 120.0 - 121.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 120.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 118.0 - 119.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 122.0 - 123.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 124.0 - 125.0 điểm.

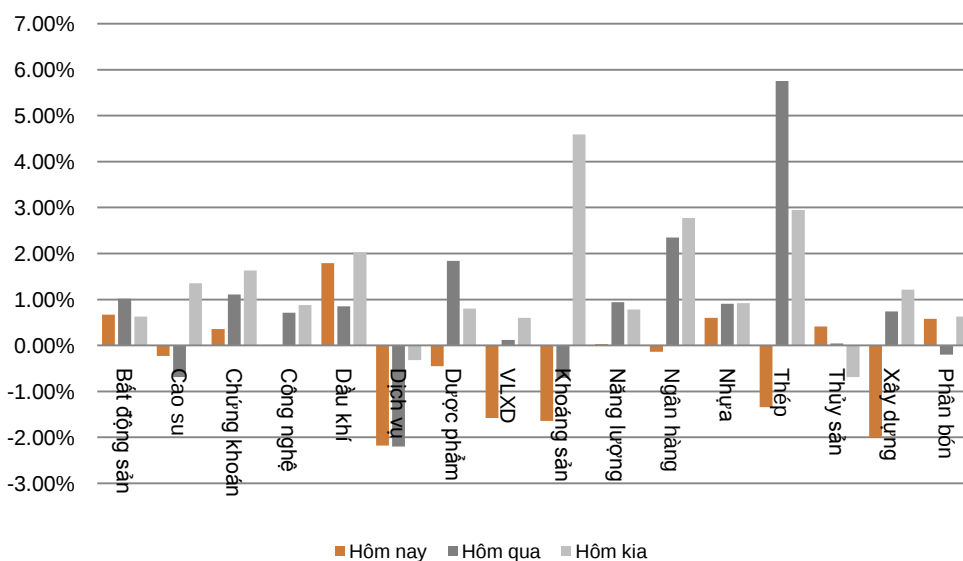
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 10/01/2018

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.67%
Cao su	↓ -0.23%
Chứng khoán	↑ 0.36%
Công nghệ	→ 0.00%
Dầu khí	↑ 1.79%
Dịch vụ	↓ -2.18%
Dược phẩm	↓ -0.45%
VLXD	↓ -1.58%
Khoáng sản	↓ -1.64%
Năng lượng	↑ 0.03%
Ngân hàng	↓ -0.14%
Nhựa	↑ 0.60%
Thép	↓ -1.34%
Thủy sản	↑ 0.41%
Xây dựng	↓ -1.99%
Phân bón	↑ 0.58%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	80.6	80.8	↑ 0.2	↑ 0.3%	3,525,280
	NVL	72	73	↑ 1.0	↑ 1.4%	1,788,010
	REE	43.5	43.8	↑ 0.3	↑ 0.7%	2,273,020
Dầu khí	GAS	102	103	↑ 1.0	↑ 1.0%	904,540
	PLX	83.1	85	↑ 1.9	↑ 2.3%	1,428,940
	PVS	27.3	28.8	↑ 1.5	↑ 5.5%	9,501,200
VLXD	VCS	246.6	241.5	↓ -5.1	↓ -2.1%	63,300
	VGC	28.3	28.2	↓ -0.1	↓ -0.4%	1,164,700
	HT1	17.05	16.45	↓ -0.6	↓ -3.5%	677,280
Thép	HPG	52.9	51.7	↓ -1.2	↓ -2.3%	6,231,980
	HSG	27.05	27.55	↑ 0.5	↑ 1.9%	8,334,180
	TVN	10.3	10	↓ -0.3	↓ -2.9%	315,500
Xây dựng	ROS	168.8	162.5	↓ -6.3	↓ -3.7%	1,707,050
	CTD	226	224	↓ -2.0	↓ -0.9%	107,780
	VCG	23.5	23.8	↑ 0.3	↑ 1.3%	2,738,200

Cập nhật ngày 10/01/2018

Ngày 10/01/2018

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 2.78%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 2.19%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 1.43%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 1.15%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 7.94%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -5.35%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 0.80%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -0.53%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 8.37%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 2.57%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 4.97%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 1.15%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 8.42%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 2.09%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 0.95%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 2.13%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 10/01/2018

Ngày 10/01/2018

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	63.3869 ↑	0.65% ↑	2.92% ↑	9.38% ↑	21.39%	10/01/2018
Brent	69.1801 ↑	0.33% ↑	2.04% ↑	7.01% ↑	25.64%	10/01/2018
Natural gas	2.981 ↑	1.78% ↓	-0.90% ↑	5.41% ↓	-7.54%	10/01/2018
Gasoline	1.8504 ↑	0.57% ↑	3.02% ↑	7.24% ↑	16.24%	10/01/2018
Heating oil	2.0751 ↑	0.24% ↓	-0.56% ↑	6.45% ↑	25.66%	10/01/2018
Ethanol	1.3112 ↓	-0.61% ↓	-0.67% ↑	0.76% ↓	-11.78%	10/01/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1312.61 ↑	0.20% →	0.00% ↑	5.71% ↑	10.18%	10/01/2018
Silver	17.0475 ↑	0.49% ↓	-0.45% ↑	8.54% ↑	1.99%	10/01/2018
Platinum	958.49 ↓	-0.72% ↑	0.22% ↑	8.34% ↓	-1.42%	10/01/2018
Palladium	1097.63 ↓	-0.26% ↑	1.47% ↑	8.77% ↑	45.70%	10/01/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	250.53 ↑	0.60% ↑	2.56% ↑	10.22% ↑	8.20%	10/01/2018
Orange Juice	135.85 ↓	-1.56% ↑	0.11% ↓	-10.03% ↓	-25.56%	10/01/2018
Soybeans	951.1973 ↓	-0.50% ↓	-0.89% ↓	-3.19% ↓	-5.16%	10/01/2018
Wheat	431.7071 ↓	-0.12% ↓	-0.98% ↑	11.24% ↑	3.09%	10/01/2018
Cotton	78.6 ↑	0.32% ↑	0.63% ↑	7.67% ↑	7.47%	10/01/2018
Rice	11.6923 ↑	0.66% ↑	1.57% ↓	-3.76% ↑	20.85%	10/01/2018
Palm Oil	2546 ↓	-1.51% ↑	2.99% ↑	8.34% ↓	-20.93%	10/01/2018
Cheese	1.503 ↑	0.07% ↓	-8.80% ↓	-9.18% ↓	-11.64%	10/01/2018
Milk	13.78 ↓	-0.14% ↓	-10.75% ↓	-11.72% ↓	-17.68%	10/01/2018
Wool	1766 ↑	0.34% ↑	0.06% ↑	5.37% ↑	30.33%	10/01/2018
Tea	3.32 →	0.00% ↑	5.06% ↓	-2.92% ↓	-7.52%	10/01/2018
Cocoa	1895 ↓	-0.99% ↓	-1.91% ↓	-0.94% ↓	-13.96%	10/01/2018
Canola	495.5 ↑	1.06% ↑	1.95% ↓	-1.39% ↑	0.73%	10/01/2018
Coffee	125.05 ↓	-0.08% ↓	-3.73% ↑	3.60% ↓	-15.13%	10/01/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	117.675 ↑	0.38% ↓	-4.60% ↑	2.17% ↓	-1.55%	10/01/2018
Bitumen	2500 →	0.00% ↑	1.71% ↑	4.87% ↑	2.80%	10/01/2018
Steel	4398 ↑	4.84% ↑	4.27% ↑	2.30% ↑	37.48%	10/01/2018
Cobalt	75250 →	0.00% →	0.00% ↑	10.26% ↑	129.77%	10/01/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 10/01/2018

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 10/01/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 10/01/2018

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 10/01/2018

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 10/01/2018

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
10/01/2018	11/01/2018	n/a	MBS	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	15.6	1.4 (9.86%)
10/01/2018	11/01/2018	10/01/2018	BTP	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	11.7	0 (0%)
n/a	n/a	10/01/2018	M10	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 18,900,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	#REF!	HVX	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,565,250 CP	n/a	n/a
10/01/2018	11/01/2018	n/a	VCW	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	37	0 (0%)
10/01/2018	11/01/2018	31/01/2018	HMH	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	11.7	0 (0%)
n/a	n/a	10/01/2018	FIT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 31,181,285 CP	0.05 (0.62%)	0.05 (0.62%)
10/01/2018	11/01/2018	29/01/2018	PPH	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	16.8	0 (0%)
n/a	n/a	10/01/2018	AG1	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 4,863,386 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	10/01/2018	MDA	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,200,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	10/01/2018	TSD	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,300,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	11/01/2018	L62	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,556,426 CP	7.5	0 (0%)
11/01/2018	12/01/2018	27/01/2018	SIC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
11/01/2018	12/01/2018	n/a	NHT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	30.4	1.1 (3.75%)
n/a	n/a	12/01/2018	IDN	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,100,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	12/01/2018	APF	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 2,178,711 CP	46	1.7 (3.84%)
12/01/2018	15/01/2018	25/01/2018	SDN	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	12/01/2018	15/01/2018	VPD	UPCoM	Hủy niêm yết cổ phiếu	15	0 (0%)
n/a	n/a	12/01/2018	BAL	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 2,000,000 CP	n/a	n/a
12/01/2018	15/01/2018	n/a	PPH	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	16.8	0 (0%)
12/01/2018	15/01/2018	16/03/2018	APC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	81	-1.3 (-1.58%)
12/01/2018	15/01/2018	25/01/2018	VAV	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	70	0 (0%)

Cập nhật ngày 10/01/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.